

Số: /KH-SYT

Bắc Giang, ngày tháng 7 năm 2019

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ tại Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh giai đoạn 2019-2025

Thực hiện Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 433-NQ/TU ngày 04/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019-2025, Sở Y tế xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt các văn bản, quy định về ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong mọi hoạt động của ngành Y tế, đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe của nhân dân. Từng bước hoàn thiện, phát triển chính quyền điện tử gắn với cải cách thủ tục hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành trong công tác Y tế, cùng với các cơ quan, đơn vị liên quan trong toàn tỉnh Bắc Giang hoàn thiện nền tảng xây dựng Chính quyền điện tử của tỉnh. Phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu theo Kế hoạch 146/KH-UBND của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 433/NQ-TU ngày 04/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019-2025.

2. Yêu cầu

Tích hợp liên thông hệ thống thông tin y tế từ tỉnh đến cơ sở, liên thông cơ sở dữ liệu giữa các cơ sở khám chữa bệnh và đảm bảo hệ thống thông tin tích hợp, thống nhất đáp ứng được yêu cầu tăng cường, nâng cao hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành và chất lượng các dịch vụ y tế, phục vụ tốt người dân và doanh nghiệp.

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe của nhân dân. Xây dựng hạ tầng thông tin hiện đại, chuẩn hóa, đồng bộ, liên thông, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Mục tiêu

Xây dựng kết cấu hạ tầng công nghệ thông tin trong ngành Y tế đồng bộ, hoàn chỉnh và hiện đại. Công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực y tế cơ bản được hỗ trợ bằng các ứng dụng phần mềm công nghệ thông tin, thuận tiện trong quản lý, giám sát, kiểm tra và chỉ đạo điều hành. Tạo thuận lợi, dễ dàng, khoa học và

chính xác đối với người dân khi tiếp cận các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, sử dụng các dịch vụ kỹ thuật của ngành Y tế.

Hoàn thiện nền tảng xây dựng Chính quyền điện tử của tỉnh nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; sẵn sàng các điều kiện để triển khai kết nối với các cơ sở dữ liệu, hệ thống phần mềm do các Bộ, ngành trung ương triển khai. Phần đầu hoàn thành vượt mức các mục tiêu, nhiệm vụ được giao.

2. Các nhiệm vụ giai đoạn 2019-2020

2.1. Quán triệt các văn bản, định hướng về xây dựng Chính quyền điện tử

- Nội dung quán triệt: Nghị quyết số 433/NQ-CP ngày 04/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019-2025; Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 433/NQ-TU ngày 04/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019-2025.

- Phạm vi: Toàn ngành

- Đơn vị chủ trì: Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc.

- Thời gian thực hiện: Quý III/2019.

2.2. Chuẩn hóa, tích hợp hệ thống thông tin y tế từ tỉnh đến cơ sở; tích hợp, liên thông phần mềm, cơ sở dữ liệu giữa các cơ sở khám chữa bệnh tiến tới xây dựng cơ sở dữ liệu chung của ngành.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở Y tế.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở, đơn vị cung ứng phần mềm CNTT.

- Thời gian thực hiện: 2019-2020.

2.3. Triển khai hệ thống phần mềm hồ sơ sức khỏe cá nhân đến các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh. Sử dụng một phần mềm tích hợp tất cả các nghiệp vụ của trạm y tế trên địa bàn toàn tỉnh có khả năng liên thông dữ liệu kết nối với Trung tâm Y tế huyện/thành phố và Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh.

- Phạm vi: Toàn tỉnh

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm y tế các huyện, thành phố.

- Đơn vị phối hợp: UBND các huyện, thành phố, Sở Thông tin truyền thông; các phòng và cơ sở khám chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế; các doanh nghiệp cung ứng CNTT.

- Thời gian thực hiện: 2019-2020.

2.4. rà soát, bảo đảm các nội dung, chỉ tiêu về ứng dụng nền tảng xây dựng Chính phủ điện tử như tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến, hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 theo Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở Y tế.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở Y tế có thủ tục hành chính.

- Thời gian thực hiện: 2019-2020.

2.5. 100% văn bản phát hành trên môi trường mạng của Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc sử dụng chữ ký số của đơn vị để gửi.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở Y tế.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: 2019-2020.

2.6. Triển khai thí điểm bệnh viện thông minh tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang, Bệnh viện Sản Nhi và hệ thống PACS tại các cơ sở khám chữa bệnh (chẩn đoán hình ảnh).

- Đơn vị chủ trì: Các Bệnh viện và Trung tâm Y tế.
- Đơn vị phối hợp: Văn Phòng Sở Y tế, các Bệnh viện và Trung tâm Y tế, đơn vị cung ứng phần mềm CNTT.
- Thời gian thực hiện: 2019-2020.

3. Giai đoạn 2021-2025

- Hoàn thiện chuẩn hóa, tích hợp hệ thống thông tin y tế từ tỉnh đến cơ sở; tích hợp, liên thông phần mềm, cơ sở dữ liệu giữa các cơ sở khám chữa bệnh tiến tới xây dựng cơ sở dữ liệu chung của ngành.

- Xây dựng bệnh viện thông minh tại 50% các bệnh viện tuyến tỉnh, Trung tâm Y tế huyện.

- Đầu tư, nâng cấp thiết bị phục vụ triển khai ứng dụng CNTT tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh như: máy tính, mạng LAN, thiết bị mạng, thiết bị bảo mật, hệ thống chống sét, hệ thống hội chẩn từ xa (Telemedicine)...

- Hoàn thiện hệ thống phần mềm hồ sơ sức khỏe cá nhân đến các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

- Trên 95% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử; trên 90% văn bản điện tử sử dụng chữ ký số của lãnh đạo cơ quan, đơn vị; 90% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng thông qua phần mềm quản lý văn bản và điều hành công việc (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ nguồn Ngân sách Nhà nước và xã hội hóa của đơn vị.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở Y tế

Tham mưu với Lãnh đạo Sở:

- Ban hành các văn bản chỉ đạo và hướng dẫn thực hiện nội dung liên quan đến ứng dụng CNTT, triển khai hoạt động công dịch vụ công của tỉnh thuộc thẩm quyền cấp phép của Sở Y tế.

- Phối hợp với Sở thông tin và Truyền thông, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố; các tổ chức cung ứng dịch vụ công nghệ thông tin, kịp thời xử lý, khắc phục tồn tại gặp phải trong quá trình vận hành hệ thống CNTT, các hoạt động đảm bảo an toàn an ninh thông tin và thực hiện kế hoạch này.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch. Tổng hợp kết quả thực hiện của các đơn vị, hàng năm báo cáo UBND tỉnh.

2. Phòng Nghiệp vụ Y

Tham mưu với lãnh đạo Sở chỉ đạo các cơ sở khám, chữa bệnh đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong công tác khám chữa bệnh và thanh toán BHYT, triển khai bệnh viện thông minh, hồ sơ bệnh án điện tử; tiếp tục hướng dẫn, triển khai khám lập hồ sơ sức khỏe cho các huyện, thành phố.

3. Phòng Quản lý hành nghề Y dược tư nhân

Tiếp tục duy trì hệ thống thông tin quản lý chứng chỉ hành nghề trong lĩnh vực y tế. Phối hợp với Văn phòng Sở tham mưu với Lãnh đạo Sở chỉ đạo các cơ sở cung ứng và bán lẻ thuốc trên địa bàn triển khai sử dụng phần mềm quản lý dược và cấp tài khoản cho các cơ sở kinh doanh dược kết nối liên thông đến cơ sở dữ liệu Dược Quốc gia.

4. Phòng Kế hoạch - Tài chính

Có trách nhiệm tham mưu với Lãnh đạo Sở bố trí kinh phí để thực hiện kế hoạch, đồng thời hướng dẫn các đơn vị thực hiện việc mua sắm máy chủ hoặc thuê dịch vụ CNTT theo quy định.

5. Các Bệnh viện và Trung tâm y tế

- Phối hợp với các doanh nghiệp cung ứng CNTT để tích hợp liên thông giữa phần mềm HIS bao gồm tính năng LIS với phần mềm Hồ sơ sức khỏe điện tử cá nhân.

- Các Trung tâm Y tế tiếp tục triển khai, hoàn thiện, khai thác, sử dụng phần mềm Hồ sơ sức khỏe điện tử cá nhân một cách hiệu quả.

- Thực hiện việc rà soát, đánh giá mức ứng dụng CNTT tại đơn vị theo Thông tư số 54/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế ban hành Bộ tiêu chí ứng dụng CNTT tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Trên cơ sở kết quả rà soát, các đơn vị xây dựng kế hoạch, lộ trình triển khai thực hiện để đạt mức bệnh viện thông minh (mức 6). Riêng Bệnh viện Đa khoa tỉnh và Bệnh viện Sản Nhi rà soát, đánh giá và xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện bệnh viện thông minh hoàn thành năm 2020 theo lộ trình Kế hoạch 146/KH-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh.

- Tiếp tục triển khai thí điểm bệnh án điện tử, hệ thống lưu trữ và truyền hình ảnh y khoa (PACS) tại đơn vị, chủ động xây dựng Kế hoạch, triển khai hồ sơ bệnh án điện tử tại đơn vị theo Thông tư 46/2018/TT-BYT của Bộ Y tế.

- Chỉnh sửa và cập nhật phần mềm quản lý khám chữa bệnh và thanh toán BHYT. Phối hợp chặt chẽ với cơ quan BHXH cung cấp thông tin về kết quả giám định hồ sơ XML. Chủ động lựa chọn và đề xuất giải pháp ứng dụng CNTT phù hợp đảm bảo khả năng tích hợp, liên thông và chia sẻ thông tin, dữ liệu phục vụ công tác quản lý khám chữa bệnh và thanh toán BHYT.

- Tiếp tục triển khai các phần mềm chuyên ngành liên quan đến lĩnh vực y tế. Nâng cấp đường truyền internet, trang thiết bị phục vụ ứng dụng CNTT đảm

bảo đường truyền kết nối internet ổn định, đáp ứng được yêu cầu khám bệnh, chữa bệnh. Từng bước xây dựng và triển khai hệ thống hội chẩn từ xa (Telemedicine)

6. Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong công tác quản lý về an toàn thực phẩm đảm bảo đáp ứng yêu cầu quản lý, giám sát, đánh giá và kiểm tra một cách kịp thời và nhanh chóng.

7. Chi cục Dân số kế hoạch hóa gia đình

Tiếp tục duy trì khai thác hệ thống thông tin quản lý chuyên ngành Dân số - Kế hoạch hóa gia đình (MIS) có hiệu quả. Duy trì cập nhật, bổ sung số liệu về quy mô dân số và thông tin số liệu về sức khỏe sinh sản.

8. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật

Duy trì ứng dụng CNTT trong quản lý tiêm chủng, bệnh truyền nhiễm và bệnh không lây nhiễm, Methadone, quản lý môi trường y tế, phòng, chống HIV. Chỉ đạo triển khai tập huấn lại cho các đơn vị liên quan hệ thống thông tin quản lý sức khỏe sinh sản, sức khỏe bà mẹ và trẻ em.

9. Các đơn vị khác trực thuộc Sở Y tế

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của mình phối hợp chặt chẽ với đơn vị cung ứng dịch vụ CNTT và những cơ quan có liên quan tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT tại đơn vị.

10. Chế độ thông tin báo cáo

Trưởng các phòng thuộc Sở định kỳ báo cáo tại cuộc họp giao ban hàng tháng và khi có yêu cầu của Lãnh đạo Sở.

Các đơn vị trực thuộc Sở chịu trách nhiệm báo cáo các nội dung có liên quan theo Kế hoạch này trước ngày **01/12/2019** và đột xuất khi có yêu cầu.

Căn cứ vào kế hoạch này, các đơn vị xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp, phát huy được tính chủ động của cơ quan, đơn vị và gửi Kế hoạch của đơn vị về Sở Y tế trước ngày **15/8/2019**.

Trên đây là Kế hoạch của Sở Y tế thực hiện nhiệm vụ tại Kế hoạch hành động số 59/KH-UBND ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh. Trong quá trình tổ chức triển khai, thực hiện, nếu có vướng mắc các đơn vị trao đổi về Sở Y tế (qua Văn phòng Sở) để phối hợp, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Lưu VT, VP.

Bản điện tử:

- UBND tỉnh (b/c);

- Sở TT&TT;

- Các đơn vị trong ngành;

- Lãnh đạo Sở;

- Các phòng thuộc Sở Y tế;

- Website Sở Y tế.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Từ Quốc Hiệu